

Số: 476/TM-BVNGL

Gia Lai, ngày 18 tháng 11 năm 2025

THƯ MỜI

Về việc yêu cầu báo giá mua sắm cung cấp, lắp đặt quây, kệ, tủ và vách ngăn tại các khoa của Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai Quý IV/2025

Kính gửi: Quý Công ty, các Nhà cung cấp.

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội; Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu;

Căn cứ Đề xuất của các khoa trong Bệnh viện.

Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm cung cấp, lắp đặt quây, kệ, tủ và vách ngăn tại các khoa của Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai Quý IV/2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Tổ chức- HCQT, Số điện thoại: 0269 3797905, Email:ptchcqt.bvnhiql@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá (Bản gốc): Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức- HCQT Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai, Tổ dân phố 6 Trà Đa, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai (Các nhà cung cấp có thể gửi trước bản scan báo giá qua địa chỉ email nêu trên).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h 00 phút ngày 18 tháng 11 năm 2025 đến trước 17h00 phút ngày 24 tháng 11 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 45 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá:

STT	Tên vật tư - hàng hóa	ĐVT	Số lượng
	1. Khoa Nội TH-YHCT		
1	Vách ngăn nhôm hệ 100, kính 5 ly (Việt Nam) KT: N3,71m x C2,84m x 2 cái	m2	21,07
2	Vách ngăn nhôm hệ 100, kính 5 ly (Việt Nam) KT: N5,1m x C2,84m	m2	14,48
3	Vách ngăn nhôm hệ 100, kính 5 ly (Việt Nam) KT: N1,5m x C1,96m x 2 cái	m2	5,88
4	Vách ngăn nhôm hệ 100, kính 5 ly (Việt Nam) KT: N4,32m x C1,96m	m2	8,47
5	Ốp trần bằng tấm nhôm nhựa (Việt Nam) KT: D16,9m x C0,2m	m2	3,38
6	Ốp trần bằng tấm nhôm nhựa (Việt Nam) KT: N8,45m x C0,25m	m2	2,11
7	Gia công sửa chữa cửa nhôm kính. KT: N3,25m x C2,84m	bộ	1
8	Gia công sửa chữa cửa nhôm kính. KT: N3,22m x C2,84m	bộ	1
9	Gia công cửa kho tủ nhôm tận dụng. KT: N1,9m x C2,85m	bộ	1
10	Gia công sửa chữa cửa nhôm kính. KT: N3,22m x C2,84m	bộ	1
11	Lam nhựa ốp tường (Việt Nam) KT: N3,36m x C2,83m	m2	9,51
12	Quầy bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt (Việt Nam) KT: D 5,03m x R 0,64m x C1,21m	cái	1
13	Tủ bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 3,7m x R 0,35m x C2,83m	cái	1
14	Bảng thông tin bằng tấm nhựa PVC, khung viền nhôm. KT: N1,85m x C0,9m	cái	1
15	Bảng thông tin bằng tấm nhựa PVC, khung viền nhôm KT: N1,26m x C0,9m	cái	1
16	Bảng tên phòng bằng tấm nhựa Polycarbonate. KT 19cm x 38cm	cái	1
17	Quầy góc chữ L bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 6,91m x R 0,64m x C1,21m	cái	1

18	Tủ bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 3,5m x R 0,35m x C3,44m	cái	1
19	Quầy góc chữ L bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 6,8m x R 0,64m x C1,21m	cái	1
20	Tủ bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 3,45m x R 0,35m x C3,0m	cái	1
	2. Khoa CDHA-TDCN		
21	Cửa đi kèm vách ngăn nhôm hệ 100, kính 5 ly (Việt Nam). KT: N5,5m x C1,8m	m2	9,90
22	Gia công lắp đặt phòng thay đồ bằng nhôm tận dụng KT: N4,72m x C1,8m	bộ	1
23	Quầy góc chữ U bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D4,7m x R 0,64m x C1,21m	cái	1
	3. Khoa Dược		
24	Bàn xoay đựng thuốc 3 tầng bằng Inox phục vụ chuyên môn. KT: N(120x100x80)cm x C120cm	cái	2
25	Tủ bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam), cửa kính KT: D1,74m x R 0,45 x C1,83m	cái	1
	4. Khoa Ngoại TH		
26	Tháo dỡ vách nhôm. KT: N9,41m x C2,0m	bộ	1
27	Quầy góc chữ L bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D 6,65m x R 0,64m x C1,21m	cái	1
28	Tủ góc chữ L khung sắt ốp ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D1,84m x R 0,65m x C0,95m	cái	1
29	Cửa sổ nhôm hệ 700 kính 5 ly (Việt Nam),. KT 0,9m x 0,42m	bộ	1
30	Khung bảo vệ cửa sổ bằng Inox. KT 0,9m x 0,42m	bộ	1

31	Cửa sổ lùa nhôm hệ 700 , kính 5 ly (Việt Nam). KT 1,4m x 0,4m	bộ	1
32	Khung bảo vệ cửa sổ bằng Inox. KT 1,4m x 0,4m	bộ	1
33	Lam nhựa ốp tường (Việt Nam)	m2	29,83
	5. Khoa Xét nghiệm - GPB		
34	Bàn khung sắt hộp 30x30 dày 1,2 ly, hộc kéo, mặt đá phục vụ chuyên môn (Việt Nam), KT: D 2,0m x R 0,8m x C0,78m	cái	5
35	Bàn khung sắt hộp 30x30 dày 1,2 ly, hộc kéo, mặt đá phục vụ chuyên môn (Việt Nam), KT: D 1,5m x R 0,8m x C0,78m	cái	1
36	Dán đề can khoa xét nghiệm	m2	11,91
37	Bảng tên phòng bằng tấm nhựa Polycarbonate. KT 19cm x38cm	cái	4
	6. Phòng KHTH-CNTT		
38	Bảng maket phẫu thuật cát Amidan KT: 0,8m x1,2m x2 bảng	bảng	2
39	Băng rôn đại hội KT: 0,7m x 5,5m	tấm	1
	7. Phòng Điều dưỡng		
40	Tủ ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D2,01m x R0,35m x C0,76m	cái	1
41	Kệ tủ bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt phục vụ chuyên môn (Việt Nam) KT: D1,26m x R0,4m x C2,2m	cái	1
	8. Khoa Khám - Cấp cứu		
42	Bảng tên phòng bằng tấm nhựa Polycarbonate. KT 19cm x38cm	cái	7
	9. Phòng TC-HCQT		

43	Bảng tên phòng bằng tấm nhựa Polycarbonate. KT 19cm x38cm	cái	2
44	Bàn hội trường bằng ván LMR phủ melamine 2 mặt (Việt Nam) KT: D1,8m x R0,6m x C0,86m	cái	2
45	Bảng nội quy tiếp dân bằng tấm nhựa PVC, khung viền nhôm. KT 90cm x1,26cm	cái	1
46	Tủ nhôm hộp 25x38, kính 5 ly (Việt Nam) phục vụ chuyên môn KT: D1,6m x R0,55m x C1,86m	cái	1
47	Cửa đi lùa bằng nhôm hệ 700, kính 5 ly (Việt Nam) KT: N1,23m x C2m	m2	2,46

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: tại từng khoa, phòng của Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai, Tổ dân phố 6 Trà Đa, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Nhà thầu chào giá với mức giá đã bao gồm tất cả các loại thuế, các loại phí và chi phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác nếu có.
- Các nội dung khác sẽ thống nhất khi thương thảo, ký kết hợp đồng.

3. Thời gian thực hiện: trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.
- Thanh toán hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán theo quy định.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Webwiste Bệnh viện, KHTH-CNTT
- Lưu: VT, TCHCQT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Hữu Chiến

